

KẾ HOẠCH
Tự đánh giá và cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo
Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xây dựng tháng 11 năm 2020 của Đoàn đánh giá ngoài - Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 502/QĐ-ĐHXDMT ngày 05/9/2023 của Hiệu trưởng Nhà trường ban hành Quy định Đảm bảo chất lượng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Kế hoạch số 203/KH-ĐHXDMT ngày 30/8/2023 của Hiệu trưởng Nhà trường ban hành Kế hoạch Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2023 - 2024;

Nhằm tiếp tục duy trì hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT), tăng cường hoạt động cải tiến liên tục trên cơ sở rà soát, đánh giá định kỳ và đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan, Trường Đại học Xây dựng Miền Tây ban hành Kế hoạch tự đánh giá và cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo năm học 2023–2024 như sau:

1. Mục đích

- Tổ chức rà soát, tự đánh giá nội bộ các chương trình đào tạo nhằm xác định mức độ đáp ứng mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra và yêu cầu của xã hội.
- Thu thập, phân tích thông tin từ người học, giảng viên, cựu người học và nhà tuyển dụng để làm căn cứ điều chỉnh, cải tiến chương trình đào tạo.
- Đánh giá việc thực hiện các nội dung cải tiến của năm học trước; xác định những tồn tại, nguyên nhân và giải pháp khắc phục.
- Nâng cao chất lượng xây dựng, triển khai và quản lý chương trình đào tạo theo hướng lấy người học làm trung tâm, tiếp cận chuẩn đầu ra.
- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, dữ liệu và minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra, đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo.
- Tiếp tục xây dựng và duy trì văn hóa chất lượng trong toàn trường thông qua

việc vận hành chu trình cải tiến liên tục (PDCA).

2. Yêu cầu

- Hoạt động tự đánh giá phải được triển khai khách quan, trung thực, có minh chứng đầy đủ.
- Việc rà soát phải có sự tham gia của các đơn vị chuyên môn, giảng viên, người học và các bên liên quan.
- Các nội dung cải tiến phải có mục tiêu rõ ràng, đơn vị chịu trách nhiệm, thời hạn thực hiện và kết quả mong đợi.
- Kết quả tự đánh giá phải được sử dụng làm căn cứ điều chỉnh chương trình đào tạo và kế hoạch cải tiến chất lượng.

3. Phạm vi thực hiện

- Hoạt động tự đánh giá triển khai đối với 100% CTĐT của Nhà trường (08 CTĐT trình độ đại học, 01 CTĐT trình độ Thạc sĩ), bao gồm tất cả CTĐT có hoặc không có đăng ký đánh giá ngoài trong năm học. Đối với CTĐT chưa triển khai đánh giá ngoài hoặc chưa đến chu kỳ kiểm định, Nhà trường thực hiện rà soát nội bộ hằng năm và tổng hợp kết quả cấp trường làm căn cứ cải tiến chất lượng.
- Áp dụng cho các đơn vị và cá nhân liên quan.

4. Nguyên tắc thực hiện

Hoạt động tự đánh giá CTĐT được triển khai theo chu trình PDCA hằng năm:

- Plan: xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị biểu mẫu.
- Do: Thu thập minh chứng, triển khai rà soát CTĐT, đánh giá việc thực hiện chuẩn đầu ra.
- Check: Tổng hợp kết quả, phân tích dữ liệu, đánh giá điểm mạnh, xác định tồn tại.
- Act: ban hành và thực hiện kế hoạch cải tiến, điều chỉnh chương trình đào tạo, theo dõi việc thực hiện cải tiến.

5. Chỉ tiêu phấn đấu

- CTĐT được rà soát định kỳ: 100%
- Đề cương học phần được cập nhật: $\geq 90\%$
- Học phần có ma trận CLO và phương pháp đánh giá phù hợp: $\geq 85\%$
- Người học hài lòng về CTĐT: $\geq 80\%$
- Giảng viên tham gia hoạt động rà soát CTĐT: 100%
- Chương trình có kế hoạch cải tiến sau rà soát: 100%
- Khuyến nghị cải tiến được triển khai trong năm học tiếp theo: $\geq 70\%$

6. Nội dung hoạt động

TT	Nội dung hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian dự kiến	Minh chứng dự kiến
1	Tổng kết việc thực hiện kế hoạch tự đánh giá, cải tiến chất lượng CTĐT năm học 2022 - 2023; đánh giá mức độ hoàn thành các nội dung cải tiến của từng CTĐT.	Phòng KT&ĐBCL	9, 10/2023	Báo cáo tổng kết.
2	Xây dựng và ban hành Kế hoạch tự đánh giá, cải tiến chất lượng CTĐT năm học 2023 - 2024.	Phòng KT&ĐBCL	10/2023	Kế hoạch.
3	Xây dựng kế hoạch khảo sát và tổ chức khảo sát ý kiến người học, giảng viên, cựu người học, nhà tuyển dụng về chất lượng CTĐT.	Phòng KT&ĐBCL	Trong năm học	Kế hoạch khảo sát; Phiếu khảo sát; Báo cáo kết quả
4	Thu thập, cập nhật dữ liệu về tuyển sinh, kết quả học tập, tốt nghiệp, việc làm sau tốt nghiệp phục vụ rà soát CTĐT	Phòng QLĐT	Trong năm học	Báo cáo thống kê
5	Thành lập Bộ phận rà soát chương trình đào tạo của từng khoa; phân công nhiệm vụ và xây dựng kế hoạch rà soát.	Các khoa	01 - 02/2024	Quyết định; Kế hoạch; Biên bản họp
6	Tổ chức tập huấn cho giảng viên về xây dựng chuẩn đầu ra, thiết kế đề cương học phần, phương pháp dạy học và đánh giá theo chuẩn đầu ra.	Phòng QLĐT	11/2023 và 03/2024	Kế hoạch; Tài liệu; Danh sách tham dự; Hình ảnh
7	Rà soát mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, cấu trúc CTĐT và đề cương chi tiết học phần; đối sánh với quy định hiện hành và nhu cầu xã hội.	Các khoa	02 - 05/2024	Báo cáo rà soát; Biên bản họp
8	Rà soát phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá, sự phù hợp giữa chuẩn đầu ra học phần với	Các khoa	02 - 05/2024	Báo cáo rà soát

TT	Nội dung hoạt động	Đơn vị chủ trì	Thời gian dự kiến	Minh chứng dự kiến
	chuẩn đầu ra CTĐT.			
9	Đối sánh CTĐT với chương trình đào tạo của một số cơ sở giáo dục đại học trong nước có cùng lĩnh vực đào tạo nhằm tham khảo, cải tiến chương trình.	Các khoa	03 - 05/2024	Báo cáo đối sánh
10	Tổ chức hội thảo, tọa đàm với doanh nghiệp, cơ quan sử dụng lao động, cựu người học để lấy ý kiến góp ý hoàn thiện CTĐT.	Các khoa	Trong năm học	Kế hoạch; Biên bản; Danh sách; Hình ảnh
11	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực tập, thực tế nghề nghiệp; lấy ý kiến đơn vị tiếp nhận thực tập về mức độ đáp ứng của người học.	Các khoa	Theo kế hoạch đào tạo	Kế hoạch; Báo cáo; Phiếu đánh giá
12	Triển khai các hoạt động cải tiến: cập nhật đề cương học phần, học liệu, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá và các điều kiện bảo đảm chất lượng.	Các khoa	Trong năm học	Quyết định điều chỉnh; Đề cương cập nhật
13	Rà soát, bổ sung và sắp xếp minh chứng phục vụ công tác tự đánh giá và kiểm định CTĐT.	Phòng KT&ĐBCL	Trong năm học	Danh mục minh chứng
14	Tổng hợp kết quả rà soát của các khoa; xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát và cải tiến chất lượng các CTĐT năm học 2023 – 2024.	Phòng KT&ĐBCL	8 - 9/2024	Báo cáo tổng hợp
15	Họp Hội đồng Đảm bảo chất lượng xem xét kết quả rà soát, thông qua kế hoạch cải tiến chất lượng cho năm học tiếp theo.	Phòng KT&ĐBCL	9/2024	Biên bản họp
16	Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng các CTĐT năm học 2024 - 2025 trên cơ sở kết quả rà soát và ý kiến của các bên liên quan.	Phòng KT&ĐBCL	9/2024	Kế hoạch cải tiến

7. Chế độ kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra định kỳ: Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng chủ trì kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch của các đơn vị ít nhất 02 lần trong năm học, vào cuối học kỳ I và cuối năm học.

- Báo cáo tiến độ: Các đơn vị được giao chủ trì các hoạt động trong kế hoạch có trách nhiệm báo cáo tiến độ thực hiện theo yêu cầu của Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng; trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc phải kịp thời báo cáo để xem xét, xử lý.

- Kiểm tra đột xuất: Khi cần thiết, Ban Giám hiệu hoặc Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng tổ chức kiểm tra đột xuất việc thực hiện các nội dung của kế hoạch.

- Đánh giá kết quả thực hiện: Kết quả thực hiện kế hoạch là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị và là cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cho năm học tiếp theo.

8. Tổ chức thực hiện

- Phòng Khảo thí & ĐBCL:

- + Chủ trì tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch;
- + Hướng dẫn các đơn vị thực hiện hoạt động rà soát, tự đánh giá;
- + Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch;
- + Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện và trình Ban Giám hiệu;
- + Quản lý, lưu trữ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng.

- Phòng QLĐT:

- + Phối hợp tổ chức rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo;
- + Cung cấp số liệu liên quan đến công tác đào tạo;
- + Phối hợp triển khai các nội dung cải tiến chương trình đào tạo.

- Các Khoa chuyên ngành:

- + Thực hiện tự đánh giá các CTĐT hằng năm;
- + Rà soát, cải tiến CTĐT, tham gia tập huấn, báo cáo tiến độ thực hiện;
- + Nộp báo cáo tự đánh giá đúng hạn;
- + Chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo tự đánh giá, thông tin, minh chứng.

- Các đơn vị liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Phòng KT&ĐBCL và các khoa trong việc cung cấp dữ liệu, tổ chức khảo sát, hỗ trợ các hoạt động cải tiến và chuẩn bị minh chứng.

- Chế độ báo cáo: Các đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện về Phòng KT&ĐBCL trước ngày 15/8/2024 để tổng hợp, báo cáo Ban Giám hiệu và làm căn

cứ xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng năm học 2024 - 2025./.

Nơi nhận

- Hiệu trưởng (Đề b/c);
- Phó Hiệu trưởng;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, KT&ĐBCL.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Lê Tấn Truyền

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo kế hoạch số **245** /KH-ĐHXDMT ngày **18** tháng **10** năm 2023
của Hiệu trưởng Nhà trường)

Mẫu 1 (Các thông tin, nhận xét, kiến nghị, điểm mạnh, điểm tồn tại, ... trong Biểu mẫu là giả định)

TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHOA..... **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

PHIẾU RÀ SOÁT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Năm học: 2023 - 2024

I. Thông tin chung

- Tên chương trình đào tạo:
- Trình độ:
- Đơn vị quản lý:
- Năm kiểm định gần nhất:
- Người phụ trách rà soát:
- Thời gian rà soát:

II. Nội dung rà soát

1. Chuẩn đầu ra (CĐR)

- ☐ Phù hợp
- ☐ Cần điều chỉnh

Nhận xét:

Chuẩn đầu ra của chương trình đã được đối sánh với Khung trình độ quốc gia và tham khảo chương trình của một số trường đại học trong nước. Nhìn chung phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm của ngành.

Kiến nghị (nếu có):

Bổ sung rõ hơn năng lực về trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu trong CĐR.

2. Cấu trúc chương trình đào tạo

- ☐ Hợp lý
- ☐ Cần cập nhật

Nhận xét:

Cấu trúc chương trình đảm bảo cân đối giữa khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành; số tín chỉ thực hành chiếm khoảng 35%, phù hợp định hướng ứng dụng.

Kiến nghị:

Xem xét tăng thời lượng học phần Dự án thực tế.

3. Đề cương chi tiết học phần

- ☐ Đã rà soát định kỳ
- ☐ Chưa đồng bộ

Nhận xét:

100% đề cương học phần đã được cập nhật chuẩn đầu ra học phần và phương pháp đánh giá.

Tồn tại:

Một số học phần chưa cập nhật tài liệu tham khảo mới.

Kiến nghị:

Cập nhật tài liệu tham khảo mới cho các học phần còn thiếu.

4. Đội ngũ giảng viên

Nhận xét:

- Tổng số GV tham gia CTĐT:
- Tỷ lệ tiến sĩ:
- Cơ bản đáp ứng yêu cầu giảng dạy.

Kiến nghị:

Tiếp tục khuyến khích GV học tiến sĩ đúng chuyên ngành.

5. Người học và hỗ trợ người học

Nhận xét:

- Tỷ lệ NH hài lòng về CTĐT:
- Tỷ lệ NH có việc làm sau tốt nghiệp 12 tháng:
- Công tác cố vấn học tập được duy trì thường xuyên.

6. Cơ sở vật chất và học liệu

Nhận xét:

Phòng máy tính đáp ứng nhu cầu học tập; thư viện số được SV khai thác hiệu quả.

Tồn tại:

Một số phòng máy cấu hình còn thấp.

III. Tổng hợp điểm mạnh và tồn tại

Điểm mạnh:

- CDR của CTĐT rõ ràng, có đối sánh.
- Đội ngũ GV ổn định
- SV có việc làm cao

Tồn tại:

- Một số học phần cần cập nhật tài liệu
- Cần nâng cấp phòng máy thực hành 2

IV. Kiến nghị hành động cải tiến

TT	Nội dung cải tiến	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
1	Cập nhật tài liệu học phần	12/2025	Bộ môn
2	Đề xuất nâng cấp phòng máy 2	2025-2026	Khoa

Vĩnh Long, ngày tháng năm 2024

Trưởng Khoa

Người lập

LÀ
TR
ĐA
KAY
MI

Mẫu 2 (Các thông tin trong Biểu mẫu là giả định)

TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

KHOA.....

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP
THÔNG QUA KẾT QUẢ RÀ SOÁT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
Năm học: 2023 - 2024

I. Thời gian, địa điểm

- Thời gian: 8h00, ngày 25/2/2024
- Địa điểm: Phòng họp Khoa X

II. Thành phần tham dự

- TS. Trần Văn B - Trưởng khoa - Chủ trì
- TS. Nguyễn Văn A - Phó Trưởng khoa
- Các Trưởng bộ môn
- Thư ký: ThS. Lê Thị C

Tổng số tham dự: 13/13 người (đạt tỷ lệ theo quy định)

III. Nội dung cuộc họp

1. Báo cáo kết quả rà soát CTĐT

TS. Nguyễn Văn A trình bày:

- Kết quả rà soát chuẩn đầu ra CTĐT.
 - Nội dung cập nhật đề cương chi tiết học phần.
 - Phân tích kết quả khảo sát ý kiến giảng viên, người học, cựu người học, doanh nghiệp về CTĐT.
 - Các tồn tại và đề xuất cải tiến CTĐT.
- Khoa đã thảo luận các nội dung trên.

2. Ý kiến thảo luận

- Các thành viên thống nhất chương trình cơ bản đáp ứng yêu cầu.
- Đề nghị tăng cường cập nhật học phần mới.
- Đề nghị nâng cấp một số phòng máy.

3. Kết quả biểu quyết

Các thành viên biểu quyết thông qua kết quả rà soát CTĐT:

- Đồng ý: 12/12 (100%)
- Không đồng ý: 0
- Ý kiến khác: 0

Kết luận: Thông qua.

IV. Kiến nghị

Khoa đề nghị Nhà trường:

1. Cho phép cập nhật một số học phần từ năm học 2024-2025
2. Xem xét kế hoạch nâng cấp phòng máy
3. Tiếp tục theo dõi cải tiến trong chu kỳ tiếp theo

V. Kết thúc

Biên bản được thông qua lúc 10h30 cùng ngày.

Vĩnh Long, ngày tháng năm 2024

Trưởng Khoa

Thư ký

Mẫu 3 (Các thông tin trong Biểu mẫu là giả định)

**BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY**



**BÁO CÁO TỔNG HỢP
KẾT QUẢ RÀ SOÁT, CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG
CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NĂM HỌC 2023 - 2024**

*(Theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Vĩnh Long, tháng năm 2024

DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐƯỢC RÀ SOÁT

TT	Tên chương trình đào tạo	Trình độ	Khoa quản lý
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			

12/2020

PHẦN I. MỞ ĐẦU

1.1 Căn cứ

1.2 Mục đích

1.3 Phạm vi

PHẦN II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

2.1 Rà soát mục tiêu và chuẩn đầu ra

2.2 Rà soát cấu trúc chương trình

2.3 Rà soát đề cương học phần

2.4 Khảo sát các bên liên quan

2.5 Hoạt động cải tiến

PHẦN III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

3.1 Điểm mạnh

3.2 Tồn tại

PHẦN IV. KẾ HOẠCH CẢI TIẾN**PHẦN V. KIẾN NGHỊ**

HIỆU TRƯỞNG

Mẫu 4 (Các thông tin trong Biểu mẫu là giả định)

TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHOA..... Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN ĐỐI SÁNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tên CTĐT:
- Trình độ:
- Phiên bản so sánh:
 - + Phiên bản cũ: Quyết định số
 - + Phiên bản rà soát: Quyết định số
- Thời gian thực hiện đối sánh:

I. ĐỐI SÁNH CHUẨN ĐẦU RA (CĐR)

Nội dung	Phiên bản cũ	Phiên bản mới	Thay đổi	Nhận xét
Số lượng CĐR	8	10	Bổ sung 2 CĐR	Bổ sung năng lực số
CĐR về kỹ năng mềm	Mô tả chung	Lượng hóa rõ	Điều chỉnh	Phù hợp yêu cầu thị trường

Nhận xét tổng hợp:

- CĐR được điều chỉnh theo hướng cụ thể hóa và đo lường được.
- Bổ sung nội dung về chuyển đổi số và kỹ năng nghề nghiệp.

II. ĐỐI SÁNH CẤU TRÚC CTĐT

Nội dung	Phiên bản Cũ	Phiên bản mới	Mức thay đổi	Lý do
Tổng số tín chỉ	150	150	Không đổi	Ổn định
Kiến thức đại cương (TC)				
Kiến thức cơ sở ngành (TC)				
Kiến thức chuyên ngành (TC)				
Thực tập tốt nghiệp (TC)				
Đồ án/đề án tốt nghiệp (TC)				

Nội dung	Phiên bản Cũ	Phiên bản mới	Mức thay đổi	Lý do
Học phần tự chọn (TC)	12	15	Tăng 3 TC	Tăng linh hoạt
Tỉ lệ thực hành	25%	30%	Tăng	Gắn thực tiễn

Nhận xét:

- Tăng tính linh hoạt và thực hành.
- Không thay đổi tổng khối lượng đào tạo.

III. ĐỐI SÁNH DANH MỤC HỌC PHẦN

TT	Học phần cũ	Học phần mới	Trạng thái	Ghi chú
1	A	A	Giữ nguyên	
2	B	B	Điều chỉnh nội dung	Cập nhật tài liệu
3	C	N	Thay thế	Không còn phù hợp
4		D	Bổ sung mới	Theo đề xuất doanh nghiệp
5	E		Loại bỏ	Không còn phù hợp
...	...			

Nhận xét:

- 01 học phần được cập nhật nội dung.
- 01 học phần mới được bổ sung.
- 01 học phần thay thế do không còn phù hợp.
- 01 học phần được loại bỏ do kiến thức đã thay đổi.

IV. ĐỐI SÁNH ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Tiêu chí	Phiên bản cũ	Phiên bản mới	Nhận xét
Mô tả CLO	Chung chung	Cụ thể hóa	Cải tiến
Phương pháp đánh giá	Thi tự luận, trắc nghiệm, đánh giá đồ án/bài tập lớn	Thi tự luận, trắc nghiệm, đánh giá đồ án/bài tập lớn + Rubric	Đa dạng
Phương pháp giảng dạy	Thuyết trình, nêu vấn đề, làm việc nhóm	Thuyết trình, giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, trò chơi, trải nghiệm	Đa dạng

Tiêu chí	Phiên bản cũ	Phiên bản mới	Nhận xét
Tài liệu tham khảo	2015 - 2018	2020 - 2024	Cập nhật

V. TÁC ĐỘNG CỦA ĐIỀU CHỈNH

- Nâng cao khả năng đạt chuẩn đầu ra.
- Tăng tính thực hành và tính ứng dụng.
- Phù hợp hơn với yêu cầu nhà tuyển dụng.

VI. KẾT LUẬN ĐỐI SÁNH

Qua đối sánh giữa phiên bản cũ và phiên bản rà soát năm học, chương trình đào tạo đã được điều chỉnh theo hướng:

- Chuẩn hóa và lượng hóa chuẩn đầu ra;
- Tăng tính linh hoạt và thực hành;
- Cập nhật nội dung theo xu hướng phát triển ngành.

Những nội dung điều chỉnh này là cơ sở để hoàn thiện báo cáo tự đánh giá và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng trong chu kỳ tiếp theo.

Vĩnh Long, ngày tháng năm 20

Trưởng Khoa

Thư ký



Mẫu 5 (Các thông tin trong Biểu mẫu là giả định)

TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHOA..... **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

THỐNG KÊ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KIẾN TRÚC

TT	Quyết định ban hành CTĐT, ĐCCT học phần	Biên bản họp thông qua của HĐ KH&ĐT (Số, thời gian ban hành)	Ghi chú
1			
2			
3			
4	41/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/01/2023		
...	...		

Vĩnh Long, ngày tháng năm 20

Trưởng Khoa

Thư ký